

Bốc xếp thủ công tại các cảng biển là một nghề nặng nhọc mà người lao động phải làm việc trong một môi trường khó khăn, nguy hiểm: đó là làm việc dưới các hầm tàu, hầm xalan hay trên sông nước. Mặc dù việc bốc xếp tại cảng biển đang được cơ giới hóa, người lao động thủ công không còn phải vác từng bao hàng từ tàu xuống phương tiện như trước đây, nhưng không thể thiếu những người lao động thủ công để tạo những mã hàng cho cần cầu.

Hàng ngày, ở khu vực cảng T.P Hồ Chí Minh có khoảng 8 đến 10 ngàn lao động bốc xếp thủ công đang làm việc để có mức thu nhập khiêm tốn. Họ là ai? Làm việc như thế nào? Quyền lợi của họ ra sao? Đó là những điểm cần làm rõ và từ đó tìm ra các giải pháp bảo đảm

quyền lợi chính đáng cho người lao động theo quy định của luật lao động. Đồng thời để có một cơ chế quản lý cho các tổ chức hay cá nhân sử dụng lao động này thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với người lao động.

1. Thực trạng sử dụng lao động tại các cảng biển TP Hồ Chí Minh và Đồng Nai

Các cảng biển khu vực TP Hồ Chí Minh và Đồng Nai hiện tại đang sử dụng lao động bốc xếp thủ công theo ba hình thức:

Hình thức 1: Lao động bốc xếp thủ công do cảng trực tiếp tuyển dụng, trực tiếp ký hợp đồng lao động, trực tiếp trả công và thực hiện các chế độ đối với người lao động như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... Số này hiện tại có khoảng 2.500 người đang làm việc tại cảng Sài Gòn và 500 người làm việc tại các cảng khác.

Hình thức 2: Lao động bốc xếp thủ công tại cảng nhưng cảng không trực tiếp ký hợp đồng lao động mà thông qua việc ký hợp đồng lao động với một đại diện. Do đó tất cả các chế độ đối với người lao động mà cảng trả cho người lao động đều được thực hiện thông qua người đại diện này. Số này hiện có khoảng 1.500 người đang làm việc tại cảng Bến Nghé.

Hình thức 3: Lao động bốc xếp thủ công tại cảng do các công ty TNHH, HTX bốc xếp thủ công đáp ứng. Hợp đồng lao động được ký giữa người lao động và các công ty hoặc HTX bốc xếp; còn giữa cảng và công ty TNHH hay HTX là hợp đồng kinh tế. Quyền lợi của người lao động hoàn toàn do công ty hay HTX quy định. Số này hiện có khoảng 4.000 người, đăng ký làm việc ở gần 20 công ty xếp dỡ, HTX bốc xếp và chủ yếu

tại các cảng: Tân cảng, Tân Thuận, Rau quả.... Và kể cả các cảng Bến Nghé, Sài Gòn cũng sử dụng lao động dưới hình thức này.

Có thể thấy hình thức của cảng Sài Gòn là hình thức có được sự bảo đảm nhất cho người lao động về chế độ chính sách theo quy định của luật lao động, và nó cũng mang nặng tính bao cấp nhất. Tuy nhiên, từ năm 1990 trở lại đây, số lao động bốc xếp thủ công của cảng Sài Gòn đã giảm từ trên 4.000 xuống chỉ còn

THỰC TRẠNG VÀ XU HƯỚNG SỬ DỤNG LAO ĐỘNG BỐC XẾP THỦ CÔNG TẠI CÁC CẢNG BIỂN KHU VỰC TP HỒ CHÍ MINH VÀ ĐỒNG NAI

Thạc sĩ NGUYỄN THỊ NGỌC THANH

2.500 người. Cảng Sài Gòn bổ sung lượng thiếu hụt bằng cách thuê lao động ngoài theo hình thức 3. Theo hướng lâu dài, cảng Sài Gòn cũng sẽ không còn ký trực tiếp hợp đồng lao động với lao động xếp dỡ thủ công.

Riêng hình thức thứ 2 mà cảng Bến Nghé đang áp dụng, đó là hình thức vận dụng điều 30, điểm 2 - bộ Luật lao động năm 1995 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam: ký hợp đồng lao động thông qua người đại diện hợp pháp. Do đó việc thực hiện các chế độ cho người lao động như: tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và trang bị bảo hộ lao động cho người lao động đều được thông qua người đại diện hợp pháp.

Đối với hình thức thứ 3, lao động bốc xếp thủ công được tập hợp trong các công ty TNHH và HTX bốc xếp, người lao động ký hợp đồng lao động với công ty hay là xã viên HTX, còn công ty hay HTX lại ký hợp đồng kinh tế với các cảng để cung cấp sức lao động theo yêu cầu của các cảng. Doanh thu của công ty là phần tiền công và chế độ của người lao động nhưng phải chịu mọi khoản thuế kinh doanh theo luật định.

2. Đặc điểm của lao động bốc xếp thủ công tại các cảng biển khu vực TP Hồ Chí Minh và Đồng Nai

a. Lao động không chuyên nhưng có tay nghề đáp ứng được yêu cầu của các cảng:

- Trước đây, khu vực quận 4 và 8 của TP Hồ Chí Minh được coi là khu lao động bốc xếp. Đa số người dân ở đây đều có cuộc sống liên quan đến bến cảng Sài Gòn.

- Đến những năm cuối của thập niên 80, đã hình thành một lực lượng

lao động mới làm nghề nông nhưng những tháng nông nhàn lại tham gia bốc xếp ở các bến cảng để có thêm thu nhập. Đó là những công nhân xếp dỡ bán chuyên nghiệp ở Nhà Bè, Cần Giuộc. Sự phát triển của các cảng biển đòi hỏi nhu cầu lao động nhiều hơn, thường xuyên hơn - các công ty và HTX bốc xếp ra đời. Họ đã tổ chức một số lao động bốc xếp chuyên nghiệp để lập ra bộ khung của công ty, HTX.

Hiện tại chỉ có khoảng 1/3 số lao động bốc xếp thủ công tại các cảng biển (khu vực TP Hồ Chí Minh và Đồng Nai) là công nhân chuyên nghiệp chủ yếu tập trung ở cảng Sài Gòn. Số còn lại là công nhân bán chuyên nghiệp

b. Thời gian làm việc không cố định nên phải có tổ chức phù hợp:

- Hoạt động

bốc xếp cảng biển là hoạt động dịch vụ mà công việc phụ thuộc vào các chính sách kinh tế như thuế, hải quan và còn chịu ảnh hưởng trực tiếp của mùa vụ, thời tiết - khí hậu. Vì vậy nhu cầu lao động bốc xếp thủ công ở các cảng cũng rất thay đổi. Có những lúc nhu cầu lao động rất cao, có khi cả một thời gian dài không có nhu cầu việc làm.

Nếu các cảng đều tổ chức lao động xếp dỡ thủ công chuyên nghiệp thì phải có một lực lượng rất đông để đáp ứng nhu cầu lao động lúc tối đa. Trong khi đó, những lúc không có việc làm thì vẫn phải trả lương cho số lao động này.

- Đồng thời, xét về phía người lao động, nếu là công nhân chuyên nghiệp - họ chỉ sống dựa vào đồng lương, còn nếu là công nhân không chuyên thì họ đã có cái gốc là sản xuất nông nghiệp.

- Kết hợp giữa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động, những công ty TNHH và HTX bốc xếp đã đứng ra làm trung gian và họ là người thứ ba được hưởng lợi từ sự kết hợp này.

3. Thực tế sử dụng lao động xếp dỡ ở các công ty TNHH và HTX bốc xếp

Từ nhu cầu cần kiểm soát làm thủ công của những người nông dân và thực tế về yêu cầu lao động theo thời vụ của các cảng, những công ty TNHH và HTX bốc xếp đã tìm được sự gắn kết các yêu cầu để mưu lợi cho mình. Đó là một việc làm rất nhân bản nhưng cũng thể hiện sự năng động cao.

Tuy nhiên sau khi hàng loạt các công ty bốc xếp được thành lập một cách vội vã, không kịp chuẩn bị đội ngũ những người lao động có nghề bốc xếp để làm nòng cốt, cũng không có được các trực ban sản xuất giỏi, thậm chí họ không ký hợp đồng lao động với người

lao động mà thực tế có nhiều công ty chỉ đứng ra làm thủ tục ký nhận việc với các cảng còn việc tuyển lao động thực hiện thì giao cho các tổ trưởng, việc trả công và các chế độ cho người lao động hoàn toàn do tổ trưởng quyết định. Đã xuất hiện những anh chị trong giới giang hồ đứng ra lập các tổ sản xuất, những tổ công nhân này đã gây không ít khó khăn cho công tác an ninh trật tự, bảo vệ hàng hoá của khách hàng. Đó là các hiện tượng ứ hiếp lái xe khi vào cảng, tranh giành công việc, ăn cắp hàng hoá và các tệ nạn xã hội khác.

Đối với các cảng, vì nguồn cung lao động bốc xếp thủ công rất dồi dào nên cũng có điều kiện để lựa chọn các đơn vị có lực lượng công nhân có tay nghề cao hơn. Những cảng quá chú trọng đến phần chi phí tiền công thấp trong các hợp đồng với các công ty TNHH và các HTX bốc xếp sẽ dễ gặp các tổ công nhân làm việc không bảo đảm chất lượng, hàng hoá bị thất thoát. Như vậy, chính do tình hình cạnh tranh giữa các công ty TNHH và các HTX bốc xếp thủ công, các cảng có điều kiện giảm giá thành. Nhưng ngược lại, công nhân là người chịu thiệt thòi nhất.

4. Xu hướng tổ chức sử dụng lao động bốc xếp thủ công

Các cảng đã và đang thấy được những điểm lợi và bất lợi trong việc thuê các công ty TNHH và các HTX bốc xếp thủ công, khách hàng và chủ hàng ngày càng khắt khe hơn về sự an toàn cho hàng hóa của họ. Do đó, xu hướng của các cảng hiện nay là chọn các công ty TNHH và HTX bốc xếp có đơn giá tuy cao hơn, nhưng chất lượng xếp dỡ tốt hơn và như thế sẽ giữ được khách hàng.

Với xu hướng này, các công ty TNHH và HTX bốc xếp cần phải tổ chức lại, hoặc là ngay bản thân các cảng phải có một mô hình tổ chức lao động để sử dụng lao động thủ công một cách hợp lý nhất bảo đảm quyền lợi của chính mình.

Một số cảng đã tìm kiếm một hình tổ chức mới để giảm thiểu những bất lợi ở mỗi hình thức sử dụng lao động trên đây. Có thể đơn cử hai mô hình đang thử nghiệm:

Mô hình 1: Xây dựng các đội xếp dỡ thủ công tự quản để tập trung lao động bốc xếp thủ công, dưới sự bảo đảm và giám sát, quản lý việc thực hiện chế độ cho người lao động của nghiệp đoàn xếp dỡ. Mô hình này đang được cảng Bến Nghé áp dụng.

Mô hình 2: Tổ chức lao động xếp dỡ thủ công theo những tổ sản xuất ngay tại địa phương cư trú của người lao động, khi có nhu cầu cảng sẽ huy động và trực tiếp quản lý điều hành số lao động này. Thông thường các tổ chức được các cảng chọn là hội Cựu chiến binh hay hội Nông dân của địa phương. Mô hình này đang được các cảng Đồng Nai và Gò Dầu áp dụng.

Đặc điểm của hai mô hình tổ chức này là:

Đối với mô hình 1:

+ Cảng ban hành các điều kiện tiêu chuẩn tổ chức đội bốc xếp tự quản - Trên cơ sở đó, những tổ chức hay cá nhân có thể căn cứ tiêu chuẩn để đăng ký tổ chức đội xếp dỡ thủ công tự quản.

+ Giám đốc cảng xem xét năng lực của các tổ chức hay cá nhân đã đăng ký tổ chức đội xếp dỡ thủ công tự quản để chấp nhận đội xếp dỡ thủ công đó làm việc tại cảng.

+ Người lao động trong các đội xếp dỡ thủ công tự quản ủy quyền cho người đội trưởng làm đại diện hợp pháp ký các hợp đồng lao động với cảng khi cảng có nhu cầu. Tiền công và các chế độ khác của người lao động do cảng trả thông qua người đội trưởng.

+ Giám sát việc chi trả của đội trưởng với công nhân của đội là nghiệp đoàn xếp dỡ thông qua quy chế hoạt động của đội đã được cảng thông nhất. Người chịu trách nhiệm cuối cùng trước pháp luật về quyền lợi của người lao động là cảng, do vậy chế độ của người lao động được bảo đảm.

Đối với mô hình 2:

+ Cảng trực tiếp liên hệ với các tổ chức xã hội tại địa phương (thường là hội Cựu chiến binh hoặc hội nông dân) quanh nơi cảng đóng để tập hợp các lao động nông nghiệp có khả năng làm nghề bốc xếp, lập thành những tổ lao động xếp dỡ.

+ Khi có nhu cầu, cảng sẽ trực tiếp sử dụng số lao động này, trực tiếp điều động lao động, trả tiền công và các chế độ cho người lao động. Người lao động và cảng có thể ký hợp đồng trực tiếp theo từng vụ việc (hình thức hợp đồng có thể ký bằng giấy hay thỏa thuận miệng), thông thường là những công việc có thời hạn hoàn thành ngắn (2 đến 3 ngày). Các hội Cựu chiến binh hoặc hội nông dân địa phương chỉ là nơi liên hệ để giải quyết việc làm cho hội viên của mình mà không để thu lợi.

Hai mô hình tổ chức lao động xếp dỡ thủ công này là những mô hình mới nên đã gặp một số khó khăn nhất định cho việc thực hiện chế độ cho người lao động nhưng quyền lợi của người lao động được cảng trực tiếp chăm lo. Phần khó khăn của các cảng là phải thực hiện hạch toán các khoản này như thế nào để đảm bảo chế độ tài chính quy định. Điều này ở các cảng liên doanh hay vốn nước ngoài thì hoàn toàn thuận lợi, nhưng với các cảng do nhà nước quản lý thì lại cần có sự hỗ trợ về pháp lý từ phía nhà nước.

5. Các đề xuất về chế độ, chính sách của nhà nước để đảm bảo chế độ cho người lao động bốc xếp thủ công tại các cảng biển

a. Đối với các cảng - là người trực tiếp sử dụng lao động bốc xếp dỡ thủ công:

- Nhu cầu thuê lao động thời vụ để bốc xếp hàng hoá tại các cảng biển là

thực tế, cần thiết. Nó vừa bảo đảm lợi ích của cảng, vừa tạo việc làm cho lao động nông nhân của các địa phương quanh các cảng. Do đó nhà nước cần có quy định cụ thể cho các cảng được sử dụng lực lượng lao động này như một bộ phận lao động dự trữ. Những quy định về hợp đồng lao động cần mở rộng để cảng có thể ký các hợp đồng dài hạn về nguyên tắc với người đại diện của người lao động, nhưng khi có nhu cầu mới thực sự thuê lao động và các chế độ trả cho người lao động phải được coi như trả cho các hợp đồng theo vụ việc có thời gian thực hiện mỗi vụ việc dưới 3 tháng.

- Đối với các cảng sử dụng hình thức ký hợp đồng lao động thông qua đại diện hay thuê lao động từ các công ty TNHH hay HTX bốc xếp thì tiền công trả cho lao động theo các hợp đồng này là phần quỹ lương của cảng, còn các khoản khác như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động... phải được trả cho người đại diện hoặc các công ty TNHH hay HTX để thực hiện cho người lao động hoặc để họ trả trực tiếp cho người lao động để người lao động tự lo cho mình.

b. Đối với các công ty TNHH và HTX bốc xếp:

Là người tập hợp nhu cầu cần việc làm của lao động và nhu cầu lao động thực hiện công việc của các cảng nên được coi là trung gian kinh doanh làm loại hàng hoá đặc biệt là sức lao động. Như vậy cần có chính sách đặc biệt với loại hình kinh doanh này, chủ yếu là ràng buộc các công ty TNHH và HTX phải thực hiện các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trang bị bảo hộ lao động và các chế độ chính sách khác đối với người lao động theo luật lao động. Còn lại có thể giảm tối đa tất cả hoặc không thu các khoản thuế (thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp...).

c. Đối với người lao động:

Do tính chất lao động thời vụ, mặc dù họ có thể đăng ký làm việc với một công ty TNHH, HTX bốc xếp hay đội xếp dỡ tự quản, nhưng thực tế họ rất "tự do" - có việc thì làm không có việc thì ở nhà để làm việc khác. Nghề chính vẫn xác định là nghề nông. Vì vậy nhà nước cần mở rộng các hình thức bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho các đối tượng này để họ có thể nhận tiền trực tiếp từ người sử dụng lao động và mua bảo hiểm cho chính mình.

Tất cả những kiến nghị trên đây nếu được quan tâm nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc thì quyền lợi của người lao động, của các công ty hay HTX bốc xếp cũng như của Cảng được bảo đảm, mà vẫn có điều kiện chăm lo tốt hơn cho người lao động, tạo sự cạnh tranh lành mạnh nhằm mục đích tăng chất lượng xếp dỡ và năng suất lao động, giải quyết nhiều việc làm cho lao động xã hội, giảm được các tệ nạn xã hội.